

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 28/2021/HS-ST

Ngày: 07 - 5 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY - TỈNH TIỀN GIANG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có::

Thẩm Phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Cao Châu Tiếp.

2. Ông: Đặng Thế Ứng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Nhân - Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy tham gia phiên tòa: Bà Lưu Thanh Thảo - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 07 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thanh T**, sinh ngày 04/8/1986, tại Tiền Giang; Hộ khẩu thường trú: Số 03 khu phố A, phường B, thị xã C, tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú hiện nay: Số 03 khu phố A, phường B, thị xã C, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông: Nguyễn Kim S, sinh năm 1948 và bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1951(đã chết); Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không, tiền sự: 03 lần: Ngày 18/01/2013, bị Ủy ban nhân dân huyện Cai Lậy áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh vì có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 24 tháng, ngày 16/5/2014 chấp hành xong. Ngày 26/12/2016, bị Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc vì có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 18 tháng, ngày 04/3/2018 chấp hành xong. Ngày 28/8/2019, bị Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc vì có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 01 năm, ngày 01/10/2020 chấp hành xong; Về nhân thân: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/12/2020, chuyển tạm giam từ ngày 15/12/2020 cho đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Thanh T, sinh ngày 04/8/1986, đăng ký thường trú số 3 khu phố A, phường B, thị xã C, tỉnh Tiền Giang là đối tượng nghiện ma túy, bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2008.

Khoảng 20 giờ ngày 07/12/2020, T đi xe khách từ thị xã Cai Lậy đến khu vực cầu vượt Nguyễn Văn Linh thuộc huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh gặp An (chưa xác định được nhân thân) để mua ma túy về sử dụng với giá 900.000 đồng. An đưa cho T một bịch nylon và một đoạn ống nhựa màu trắng chứa ma túy, T cất giấu vào túi quần trước bên trái rồi đón xe khách quay về thị xã Cai Lậy. Khi về đến nhà, T lấy một phần ma túy ra sử dụng, phần còn lại T cho vào bịch nylon cùng với một bịch nylon chứa ma túy trước đó rồi cất giấu trong túi quần. Đến khoảng 08 giờ ngày 09/12/2020, Công an thị xã Cai Lậy kết hợp với Công an phường 1 đến nhà T để giáo dục và kêu T viết cam kết không tái phạm sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng khi thấy lực lượng Công an đến, T bỏ chạy nên lực lượng Công an truy đuổi bắt giữ T, T lấy 01 bịch ma túy từ trong túi quần trước bên trái bỏ ra ngoài thì bị Công an lập biên bản bắt người trong trường hợp quả tang.

Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 10/12/2020, khi làm thủ tục kiểm tra người bị tạm giữ đối với T, Công an thị xã Cai Lậy phát hiện túi quần trước bên phải của T có tàng trữ 01 đoạn ống nhựa màu trắng bên trong có chứa chất ma túy.

Vật chứng trong vụ án thu giữ gồm:

- Bắt quả tang: thu giữ 01 (một) bịch nylon màu trắng, viền màu đỏ, được dán kín, có kích thước (10x6)cm, bên trong chứa hai bịch nylon nhỏ hơn có cùng kích thước (7x4)cm, viền đỏ, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy.

- Khám xét khẩn cấp tại nhà Nguyễn Thanh T thu giữ: 01 (một) cân điện tử màu trắng, mặt sau có ghi chữ MODEL: CAPACITY: 3000 x 0,1g; 01 (một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy; 01 (một) cái nỏ thủy tinh; 01 (một) chai gas; 10 (mười) túi nylon loại bịch bzip (có kích thước 10x06 cm); 15 (mười lăm) túi nylon loại bzip (có kích thước 08x05 cm); 127 (một trăm hai mươi bảy) ống mũ các loại có màu trắng; 01 (một) kéo kim loại màu trắng.

- Kiểm tra người Nguyễn Thanh T tại Nhà tạm giữ thu giữ: 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu, chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy.

Kết luận giám định số 251/KLGD-PC09 ngày 10/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận các mẫu tinh thể màu trắng trong 02 (hai) gói nylon màu trắng được hàn kín, có viền màu đỏ một đầu (loại nhỏ), để trong 01 (một) gói nylon màu trắng được hàn kín, có viền màu đỏ một đầu (loại lớn), sau đó để trong một bì thư được niêm phong có các chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Thanh T, Đặng Nhứt Khuynh, Ngô Văn Thủ, chữ ký in họ tên Trung tá Bùi Công Lập và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: CÔNG AN PHƯỜNG 1- CÔNG AN THỊ XÃ CAI LẬY – TỈNH

TIỀN GIANG gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 2,8037 gam, loại Methamphetamine.

Kết luận giám định số 253/KLGD-PC09 ngày 12/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận các mẫu tinh thể màu trắng trong 01 (một) đoạn ống mũ màu trắng được hàn kín hai đầu, để trong một bì thư được niêm phong có các chữ kí ghi họ tên: Nguyễn Thanh T, Đặng Nhựt Khuynh, Phạm Thúy Hiền và Nguyễn Thị Hồng So gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1646 gam, loại Methamphetamine.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thanh T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, nên không có ý kiến gì đối với nội dung bản cáo trạng và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bản cáo trạng số 26/CT-VKSTXCL ngày 24 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thanh T đã thừa nhận hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Thanh T về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo T có thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Về xử lý vật chứng áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy loại Methamphetamine trong 01 bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số: 251 ghi ngày 10/12/2020, có chữ ký in họ tên: Nguyễn Thị Kiều Linh (Giám định viên), Huỳnh Thị Diệu Hương (Trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên: Phạm Hữu Nghĩa (bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG bên trong có 01 gói nylon màu trắng được dán kín chứa 2,6684 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine và 03 (ba) vỏ bao gói nylon màu trắng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định và 01 bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số: 253 ghi ngày 12/12/2020, có chữ ký in họ tên: Nguyễn Thị Kiều Linh (Giám định viên), Nguyễn Quốc Phong (Trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên: Phạm Hữu Nghĩa (bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG bên trong có 01 gói nylon màu trắng được dán kín chứa 0,1382 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine và 01 (một) vỏ đoạn ống mũ màu trắng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định; 01 (một) cân điện tử màu trắng, mặt sau có ghi chữ MODEL: CAPACITY: 3000 x 0,1g; 01 (một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy; 01 (một) cái nỏ thủy tinh; 01 (một) chai gas; 10 (mười) túi nylon loại bịch bzip (có kích thước 10x06 cm); 15 (mười lăm) túi nylon loại bzip

(có kích thước 08x05 cm); 127 (một trăm hai mươi bảy) ống mũ các loại có màu trắng; 01 (một) kéo kim loại màu trắng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Cai Lậy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thanh T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là: Vào khoảng 08 giờ ngày 09/12/2020, tại khu phố 2, phường 1, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang bị cáo T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 2,8037 gam loại Methamphetamine. Ngoài ra trong quá trình kiểm tra người bị tạm giữ lúc 11 giờ 45 phút ngày 10/12/2020, tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Cai Lậy, bị cáo T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 0,1646 gam, loại Methamphetamine. Tổng số ma túy T tàng trữ trái phép có khối lượng 2,9683 gam, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng. Xét lời thừa nhận tội của bị cáo T là phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản khám nghiệm nghiệm trường, Kết luận giám định số 251/KLGD-PC09 ngày 10/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang và Kết luận giám định số 253/KLGD-PC09 ngày 12/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung cáo trạng đã nêu. Như vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Đúng với kết luận luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy giữ quyền công tố tại phiên tòa hôm nay.

[3] Xét về ý thức chủ quan của bị cáo nhận thực được rằng, ma túy là chất gây nghiện, người sử dụng ma túy rất khó từ bỏ, nếu sử dụng lâu dài sẽ ảnh hưởng đến sức khỏe và tinh thần của người nghiện, làm mất dần khả năng lao động, học tập và làm việc, nó là nguồn gốc làm phát sinh các tệ nạn xã hội, các loại tội phạm khác, làm suy đồi giá trị đạo đức truyền thống, làm tha hóa lối sống thế hệ thanh thiếu niên, tạo gánh nặng cho gia đình và xã hội, nó còn là tác nhân làm lây lan căn bệnh HIV/AIDS. Xét hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất gây nghiện mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương nơi xảy ra tội phạm. Do vậy, cần phải xử phạt bị cáo T với mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Không.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo T thể hiện sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo T nghiện ma túy, không có việc làm ổn định, không có tài sản. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với đối tượng An đã bán ma túy cho Nguyễn Thanh T, do chưa xác định được nhân thân nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau.

[8] Đối với ông Nguyễn Kim S là cha ruột của bị cáo Nguyễn Thanh T, không biết việc T tàng trữ trái phép chất ma túy nên không có dấu hiệu phạm tội.

[9] Đối với chị Trần Thị B có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nguồn ma túy do bạn bè cho nhưng không nhớ ai nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy lập hồ sơ xử lý hành chính đối với B. Đồng thời tiếp tục làm rõ người cho ma túy sử dụng để xử lý sau.

[10] Về xử lý vật chứng: Đối với toàn bộ số ma túy loại Methamphetamine trong 01 bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số: 251 ghi ngày 10/12/2020, có chữ ký in họ tên: Nguyễn Thị Kiều Linh (Giám định viên), Huỳnh Thị Diệu Hương (Trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên: Phạm Hữu Nghĩa (bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG bên trong có 01 gói nylon màu trắng được dán kín chứa 2,6684 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine và 03 (ba) vỏ bao gói nylon màu trắng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định và 01 bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số: 253 ghi ngày 12/12/2020, có chữ ký in họ tên: Nguyễn Thị Kiều Linh (Giám định viên), Nguyễn Quốc Phong (Trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên: Phạm Hữu Nghĩa (bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG bên trong có 01 gói nylon màu trắng được dán kín chứa 0,1382 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine và 01 (một) vỏ đoạn ống mũ màu trắng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định. Đối với ma túy loại Methamphetamine, là mặt hàng nhà nước quản lý độc quyền cấm cá nhân tàng trữ, vận chuyển, mua bán trên thị trường. Nhưng bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép và hiện không có giá trị, nên cần phải tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 (một) cân điện tử màu trắng, mặt sau có ghi chữ MODEL: CAPACITY: 3000 x 0,1g; 01 (một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy; 01 (một) cái nỏ thủy tinh; 01 (một) chai gas; 10 (mười) túi nylon loại bzip (có kích thước 10x06 cm); 15 (mười lăm) túi nylon loại bzip (có kích thước 08x05 cm); 127 (một trăm hai mươi bảy) ống mũ các loại có màu trắng; 01 (một) kéo kim loại màu trắng là của bị cáo T, nhưng bị cáo không nhận lại mà giao cho Hội đồng xét xử xem xét tịch thu và tiêu hủy. Xét thấy, đối với các loại tài sản nói trên là của bị cáo, hiện không có giá trị và không sử dụng được nên cần tịch thu và tiêu hủy.

[11] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[12] Xét ý kiến và đề nghị của phía đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang là có căn cứ và phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận đề nghị của phía đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử: Phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 09/12/2020.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy loại Methamphetamine trong 01 bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số: 251 ghi ngày 10/12/2020, có chữ ký in họ tên: Nguyễn Thị Kiều Linh (Giám định viên), Huỳnh Thị Diệu Hương (Trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên: Phạm Hữu Nghĩa (bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG bên trong có 01 gói nylon màu trắng được dán kín chứa 2,6684 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine và 03 (ba) vỏ bao gói nylon màu trắng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định và 01 bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số: 253 ghi ngày 12/12/2020, có chữ ký in họ tên: Nguyễn Thị Kiều Linh (Giám định viên), Nguyễn Quốc Phong (Trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên: Phạm Hữu Nghĩa (bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG bên trong có 01 gói nylon màu trắng được dán kín chứa 0,1382 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine và 01 (một) vỏ đoạn ống mũ màu trắng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định; 01 (một) cân điện tử màu trắng, mặt sau có ghi chữ MODEL: CAPACITY: 3000 x 0,1g; 01 (một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy; 01 (một) cái nỏ thủy tinh; 01 (một) chai gas; 10 (mười) túi nylon loại bịch bzip (có kích thước 10x06 cm); 15 (mười lăm) túi nylon loại bzip (có kích thước 08x05 cm); 127 (một trăm hai mươi bảy) ống mũ các loại có màu trắng; 01 (một) kéo kim loại màu trắng.

(Vật chứng trên được Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy lập ngày 04/5/2021)

3. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí .

Bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng các điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thị xã Cai Lậy;
- Cơ quan điều tra thị xã Cai Lậy;
- Chi cục THADS thị xã Cai Lậy;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

(Đã ký)

Phan Thanh Sơn